

Số: 1280/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 17 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước bắt đầu thực hiện từ năm 2019

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013;

Căn cứ Quyết định 105/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh Ninh Thuận có sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 47/2018/QĐ-UBND ngày 05/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 105/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014;

Theo biên bản cuộc họp các Hội đồng tư vấn xác định danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ bắt đầu thực hiện mới từ năm 2019: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (họp ngày 29/7/2019), Cây dược liệu - Y tế (họp ngày 30/7/2019), Công Thương (họp ngày 6/8/2019);

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 886/TTr-SKHCN ngày 09/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước bắt đầu thực hiện từ năm 2019 theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thông báo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định nhà nước hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo;

Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *Đ*

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- VPUB; LĐ, Khối NCTH;
- Lưu: VT, QMT



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Quốc Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN



DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐẶT HÀNG CẤP TỈNH SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số 1880/QĐ-UBND, ngày 28/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
I	Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			
1	Đề tài Trồng thử nghiệm hai giống nho không hạt NH04-61 và NH04-128 tại Ninh Thuận theo hướng VietGAP	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá khả năng thích ứng của 2 giống nho không hạt với điều kiện canh tác tại Ninh Thuận; - Xây dựng quy trình kỹ thuật trồng hai giống nho không hạt NH04-61 và NH04-128 tại Ninh Thuận theo hướng VietGAP; - Xây dựng các mô hình trồng thử nghiệm theo hướng VietGAP; - Chuyển giao quy trình cho cán bộ kỹ thuật và nông dân. 	<ul style="list-style-type: none"> - 02 giống nho không hạt thích ứng với điều kiện canh tác tại Ninh Thuận; có chất lượng cao (<i>không hạt, độ đường đạt tối thiểu 18 độ brix, mẫu mã chùm, quả đẹp; có hương thơm đặc trưng</i>) có thể phục vụ ăn tươi và sấy khô; đáp ứng yêu cầu thị hiếu người tiêu dùng; - Các giải pháp kỹ thuật thâm canh phù hợp cho hai giống nho không hạt như: Kỹ thuật cải thiện khối lượng quả; tạo dáng chùm quả; kỹ thuật cắt cành; chế độ dinh dưỡng; phương pháp bao chùm quả, tình hình sâu bệnh hại chính; - Mô hình trồng thử nghiệm nho không hạt (<i>diện tích tối thiểu 0,4 ha cho 2 giống</i>); - Tập huấn và chuyển giao quy trình kỹ thuật cho cán bộ khuyến nông cơ sở và nông dân trồng nho 	Giao trực tiếp cho Viện Nghiên cứu Bông và Phát triển Nông nghiệp Nha Hồ chủ trì thực hiện

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
			trong vùng (<i>theo nhu cầu đăng ký của các huyện trong tỉnh</i>).	
2	Đề tài Điều tra, chọn lọc và phát triển giống bắp nếp bản địa ở huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra, chọn lọc giống bắp nếp bản địa có một số tính trạng vượt trội về nông học, năng suất và chất lượng, khả năng chống chịu các điều kiện bất thuận ở huyện Bác Ái; - Nghiên cứu phát triển các tính trạng ưu việt về nông học, năng suất và chất lượng, khả năng chống chịu các điều kiện bất thuận của giống bắp nếp đặc trưng bản địa ở huyện Bác Ái đã được chọn lọc; - Xác định được các biện pháp kỹ thuật canh tác (<i>thời vụ trồng, mật độ trồng, biện pháp bảo vệ thực vật và liều lượng phân bón,...</i>) cho giống bắp nếp đặc trưng bản địa ở huyện Bác Ái đã được chọn lọc; - Xây dựng và phát triển các mô hình trồng giống bắp nếp được chọn lọc có năng suất và hiệu quả kinh tế vượt so với giống bắp nếp đang được trồng phổ biến. 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 giống bắp nếp đặc trưng bản địa ở huyện Bác Ái có các tính trạng ưu việt về nông học, năng suất và chất lượng, khả năng chống chịu các điều kiện bất thuận so với các giống bắp nếp đang được canh tác ở huyện Bác Ái; - Các biện pháp kỹ thuật canh tác (<i>thời vụ trồng, mật độ trồng, biện pháp bảo vệ thực vật, và liều lượng phân bón,...</i>) cho giống bắp nếp đặc trưng bản địa ở huyện Bác Ái đã được chọn lọc; - Xây dựng 3 mô hình (<i>tối thiểu 0,5 ha/mô hình</i>) trồng giống bắp nếp được chọn lọc có năng suất và hiệu quả kinh tế vượt tối thiểu 10% so với mô hình trồng giống bắp nếp đang được trồng phổ biến; đánh giá kết quả mô hình, làm cơ sở triển khai nhân rộng; - Tập huấn và chuyển giao quy trình kỹ thuật cho cán bộ khuyến nông cơ sở và nông dân trong vùng. 	Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện
3	Đề tài Điều tra, chọn lọc và lai tạo, phát triển	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra, chọn lọc 01 giống heo bản địa ở huyện Bác Ái; - Nghiên cứu, lai tạo nhằm phát triển các 	- 01 giống heo bản địa ở huyện Bác Ái, lai gần (<i>ít nhất 2 đời</i>), có các tính trạng ưu việt về phẩm chất, chất lượng thịt, khả năng chống chịu cao với	Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
	giống heo bản địa ở huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận	<p>tính trạng ưu việt về phẩm chất, chất lượng thịt, khả năng chống chịu cao với điều kiện chăn nuôi của vùng miền núi, năng suất cao;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được các quy trình chăm sóc, nuôi dưỡng phù hợp với đặc điểm sinh lý, sinh sản của heo cho giống heo bản địa đã được chọn lọc; - Xây dựng được các mô hình nuôi giống heo bản địa đã được chọn lọc, có năng suất và hiệu quả kinh tế vượt trội so với mô hình nuôi heo bản địa truyền thống. 	<p>điều kiện chăn nuôi của vùng miền núi, năng suất cao;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các quy trình chăm sóc, nuôi dưỡng phù hợp với đặc điểm sinh lý, sinh sản của heo (<i>số con/lứa; số lứa/năm; tuổi thành thục và tuổi phối giống, tuổi xuất bán thịt, khả năng sử dụng thức ăn, ...</i>) cho giống heo bản địa đã được chọn lọc; - Xây dựng được ít nhất 5 mô hình (<i>tối thiểu 10 con/mô hình</i>) nuôi giống heo bản địa đã được chọn lọc, có năng suất và hiệu quả kinh tế cao hơn so với mô hình nuôi heo bản địa truyền thống tối thiểu 10%; - Tập huấn và chuyển giao quy trình kỹ thuật cho cán bộ khuyến nông cơ sở và nông dân chăn nuôi heo trong vùng. 	thực hiện
II	Lĩnh vực Cây dược liệu - Y tế			
4	Đề tài Khảo sát trữ lượng nguồn nguyên liệu dây Khai; đánh giá tính an toàn và tác dụng chính của “Cao Khai” sản xuất tại tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra, khảo sát về trữ lượng, phân bố của nguồn nguyên liệu dây Khai trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; xác định về tên khoa học, giống, loài (<i>có đối chiếu, so sánh với cây dây Khai ở một số tỉnh, thành khác trong nước</i>); - Khảo sát tình hình sản xuất, tiêu thụ “Cao Khai” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo về trữ lượng, phân bố của nguồn nguyên liệu dây Khai trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; xác định về tên khoa học, giống, loài, có đối chiếu, so sánh với cây dây Khai ở một số tỉnh, thành khác trong nước; - Báo cáo về tình hình sản xuất, tiêu thụ “Cao khai” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (<i>gồm đủ các thông tin về số lượng cơ sở sản xuất, quy trình,</i> 	Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
	Ninh Thuận	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định sơ bộ thành phần hóa, lý; các hoạt chất chính; tính an toàn về vi sinh và độc tính của “Cao Khai” sản xuất tại Ninh Thuận; - Khảo sát, đánh giá tác dụng của “Cao Khai” sản xuất tại Ninh Thuận trong chăm sóc sức khỏe thông qua một số trường hợp dùng “Cao Khai” sản xuất tại Ninh Thuận trong thời gian qua. 	<p><i>nguyên liệu sử dụng để chế biến cao Khai...);</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả phân tích, kiểm nghiệm xác định các hoạt chất chính; đánh giá tính an toàn về vi sinh và độc tính của “Cao Khai” sản xuất tại Ninh Thuận; - Kết quả điều tra, đánh giá tác dụng của “Cao Khai” sản xuất tại Ninh Thuận trong chăm sóc sức khỏe thông qua một số trường hợp sử dụng “Cao Khai” sản xuất tại Ninh Thuận trong thời gian qua; - Có 01 bài báo đăng trên Tạp chí chuyên ngành dược (<i>tạp chí Dược học Việt Nam, tạp chí dược Liệu Việt Nam,...</i>). 	
5	Đề tài Nghiên cứu nhân giống và phát triển các sản phẩm từ hạt “Chuối cô đơn” tỉnh Ninh Thuận	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng quy trình nhân giống chuối cô đơn và các mô hình trồng giống “Chuối cô đơn” tại Ninh Thuận theo hướng làm nguyên liệu cho sản xuất dược liệu; - Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở nguyên liệu hạt “Chuối cô đơn” của tỉnh Ninh Thuận; - Khảo sát độc tính cấp, độc tính bán trường diễn của hạt “Chuối cô đơn” tỉnh Ninh Thuận; - Khảo sát một số tác dụng chính của hạt “Chuối cô đơn” tỉnh Ninh Thuận. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo quy trình nhân giống vô tính và hữu tính “Chuối cô đơn”; - Các mô hình trồng “Chuối cô đơn” tại Ninh Thuận theo hướng làm nguyên liệu cho sản xuất dược liệu; - Tiêu chuẩn cơ sở nguyên liệu hạt “Chuối cô đơn” của tỉnh Ninh Thuận; - Báo cáo Khảo sát độc tính cấp, độc tính bán trường diễn của hạt “Chuối cô đơn” tỉnh Ninh Thuận; - Báo cáo Khảo sát một số tác dụng chính của hạt “Chuối cô đơn” tỉnh Ninh Thuận; 	Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
			<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất định hướng phát triển các sản phẩm từ hạt “Chuối cô đơn” tỉnh Ninh Thuận; - Có 01 bài báo đăng trên Tạp chí chuyên ngành dược (<i>tạp chí Dược học Việt Nam, tạp chí dược Liệu Việt Nam,...</i>). 	
6	<p>Đề tài Thực trạng và một số yếu tố liên quan đến huyết thanh dương tính ấu trùng giun đũa chó/mèo (<i>Toxocara</i>) ở người dân Ninh Thuận</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định tỉ lệ huyết thanh dương tính với ấu trùng giun đũa chó/mèo (<i>Toxocara</i> spp.) ở người tại tỉnh Ninh Thuận; - Phân tích một số yếu tố liên quan đến nhiễm ấu trùng giun đũa chó/mèo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả tỷ lệ huyết thanh dương tính với ấu trùng giun đũa chó/mèo và một số yếu tố liên quan; - Các biện pháp can thiệp để phòng, chống nhiễm ấu trùng giun đũa chó/mèo; - Có 01 bài báo đăng trên Tạp chí chuyên ngành Y tế. 	Tuyên chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện
III	Lĩnh vực Công Thương			
7	<p>Đề án Đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2020-2030, định hướng đến 2035</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khái quát các cơ sở khoa học và thực tiễn để đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2020-2030, định hướng đến 2035; - Điều tra, khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng, khó khăn, thách thức của hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và mức độ đáp ứng của từng mặt 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo cơ sở khoa học và thực tiễn để đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2020 - 2030, định hướng đến 2035; - Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng, khó khăn, thách thức của hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và mức độ đáp ứng của từng mặt hàng xuất khẩu 	Tuyên chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
		<p>hàng xuất khẩu theo các nhóm: (1) Sản phẩm xuất khẩu chính như: Nhân điều, tôm đông lạnh, may mặc, thủ công mỹ nghệ; (2) Sản phẩm tiềm năng: Khoáng sản, muối, nước mắm, yến, nha đam; (3) sản phẩm mới: Các sản phẩm đặc thù của tỉnh;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự báo tình hình quốc tế, trong nước, trong tỉnh tác động đến khả năng xuất khẩu của các mặt hàng xuất khẩu của tỉnh (<i>mặt hàng chính, tiềm năng và mới</i>) giai đoạn 2020 - 2025, 2025- 2030; - Định hướng các chỉ tiêu xuất khẩu chủ yếu giai đoạn 2020 - 2025, 2025- 2030 (<i>mặt hàng, sản lượng, tốc độ tăng trưởng bình quân, kim ngạch xuất khẩu</i>); - Định hướng hàng hóa xuất khẩu trọng tâm giai đoạn 2020 - 2025, 2025- 2030; - Đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2020-2025, 2025- 2030, định hướng đến 2035. 	<p>theo các nhóm: (1) Sản phẩm xuất khẩu chính: Nhân điều, tôm đông lạnh, may mặc, thủ công mỹ nghệ; (2) Sản phẩm tiềm năng: Khoáng sản, muối, nước mắm, yến, nha đam; (3) Sản phẩm mới: Các sản phẩm đặc thù của tỉnh giai đoạn 2011-2019;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo dự báo tình hình quốc tế, trong nước, trong tỉnh tác động đến khả năng xuất khẩu của các mặt hàng xuất khẩu của tỉnh (<i>mặt hàng chính, tiềm năng và mới</i>) giai đoạn 2020 - 2025, 2025- 2030; - Các chỉ tiêu xuất khẩu chủ yếu giai đoạn 2020 - 2025, 2025- 2030 (<i>mặt hàng, sản lượng, tốc độ tăng trưởng bình quân, kim ngạch xuất khẩu</i>); - Báo cáo định hướng hàng hóa xuất khẩu trọng tâm giai đoạn 2020 - 2025, 2025- 2030; - Hệ thống giải pháp đồng bộ đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2020- 2025, 2025- 2030, định hướng đến 2035; - Các bản kiến nghị dành riêng cho từng đối tượng cụ thể tham gia vào quá trình đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2020 - 2025, 2025- 2030, định hướng 	

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Phương thức thực hiện
			<p>đến 2035;</p> <p>- Cẩm nang thông tin về các thị trường xuất khẩu và hướng dẫn tiếp cận thị trường dành cho các mặt hàng xuất khẩu đặc thù và tiềm năng của tỉnh.</p>	

